

Thuyết trình về

VIỆT-NAM TỰ ĐỘ

Kính thưa quý vị,

Ngày 12-6-88 tại Paris

Trước hết tôi xin cảm ơn quý vị thành viên của Ủy Ban Việt Nam Tự Do (UBVNTD) đã có nhã ý dành cho tôi vinh dự thuyết trình trong buổi hội thảo ngày hôm nay. Tôi cũng xin cảm ơn quý vị đã dành thời giờ quý báu của quý vị đến đây để tôi có dịp thảo luận cùng quý vị những thắc mắc, suy tư sau 13 năm Miền Nam VN bị lột vào tay Cộng sản Hà Nội, và chúng ta sẽ cùng nhau thảo luận về triển vọng giải phóng VN thoát khỏi ách độc tài Cộng sản.

Kính thưa quý vị,

Suốt ngàn năm qua, dân tộc VN không bao giờ khuất phục cuối dầu trước bất cứ ai muốn đặt một nền đế chế độc tài toàn diện trên đất nước. Lịch sử đã chứng minh điều này. Vậy mà trong suốt năm mươi năm qua Cộng Sản lại mang cái tham vọng cai trị dân tộc VN bằng độc tài vô nhân. Để bảo vệ truyền thống hào hùng và tự do cho dân tộc VN, bao nhiêu chiến sĩ tranh đấu đã hy sinh. Chúng ta chắc hẳn phải nêu cao tinh thần hy sinh cao quý của những chiến sĩ tranh đấu cho đất nước được tự do. Ngoài những chiến sĩ can trường trên trận địa, chúng ta còn thấy sự tham dự của:

- các tôn giáo như Phật Giáo, Công Giáo, Cao Bài, Hoà Hảo
- các đảng phái Việt Nam Quốc Dân Đảng, Duy Dân, Đại Việt ...
- Ngay cả những dân tộc thiểu số vùng thượng du Bắc Việt, Cao nguyên Trung phần (Fulbre)

Cuộc tranh đấu vẫn còn đang tiếp diễn ngay trong lòng địch. Trước một địch thủ lối hại có cả một hệ thống quốc tế sau lưng, những người chiến sĩ quốc gia đã ý thức được công cuộc giải phóng VN cần có sự tương quan hỗ trợ về đủ mọi mặt, từ quốc nội đến hải ngoại, nhất là sự yểm trợ của đồng minh và sự liên kết của các đoàn thể kháng chiến. Do đó chắc lẽ không còn phân biệt tôn giáo hay khuynh hướng chính trị mà sẽ phải cùng nhau tranh đấu để giải phóng quê hương vì đó là trách nhiệm của mọi người. Chúng ta cũng thấy rằng những người chiến sĩ quốc gia này cũng đã hợp lực với nhau trong những lúc nguy biến và đã thắng trận nhiều lần trong lịch sử. Chính nghĩa quốc gia vẫn luôn luôn là yếu tố chính yếu cho cuộc tranh đấu.

Nhưng tại sao chúng ta lại thua để mất Miền Nam VN vào năm 1975. Phải chăng chúng ta không còn tin tưởng nổi chính nghĩa quốc gia hay chúng ta đã không có chính nghĩa. Một số người tây phương cho rằng Miền Nam VN không có chính nghĩa mà Cộng Sản lại có chính nghĩa. Chúng ta thử phân tích tại sao? Số đi Miền Nam VN bị cho là không có chính nghĩa

vì chúng ta đã quá ỷ lại vào các đồng minh và nhất là đồng minh Hoa Kỳ. Nhưng từ năm 1975, sau ngày mất Miền Nam VN, Cộng sản lại đặt ách độc tài vô nhân lên dân tộc VN và nhớ đó mà thế giới thấy rằng chúng ta, những người chiến sĩ cho tự do, vẫn còn có chính nghĩa.

Thế nhưng tại sao chúng ta lại bị mất Miền Nam VN ? Lý do thật sự ra sao ? Không ai có thể trả lời một cách xác đáng được. Nếu dân chúng bằng triết lý Đông phương thì có thể nói là vì thiên định. Nhưng sự thiên định ấy đã không đem lại hạnh phúc cho dân tộc VN. Cộng Sản đã thắng chiếm Miền Nam VN vì đã biết khai thác thời cơ đúng lúc mà thôi. Lê Duẩn đã dân chúng cho lý thuyết thời cơ của ông ta. Vào năm 1945-1946, Cộng Sản đã biết lợi dụng Hoa Kỳ, Quốc Dân Đảng Trung Hoa và Pháp trong chiều hướng đem lại sự độc lập cho VN. Vào năm 1954, sau thất chiến 2 nước Pháp yêu thương trên chính trường thế giới và Cộng Sản đã dành một phần đất nước và VN đã bị chia đôi. Năm 1975, Cộng Sản lại lợi dụng sự chán nản của Hoa Kỳ và tiến chiếm cả Miền Nam VN.

Ba thời điểm đó cho chúng ta thấy Cộng Sản đã thắng nhờ thời thế chứ không phải vì tài giỏi. Khi đã nói đến thời thế thì chúng ta cũng có thể nói rằng nếu như thời thế mà thắng được thì thời thế cũng làm cho thất bại. Lợi dụng vào thời thế để thắng cho nên Cộng Sản không phải là những người có Đức. Vì không có Đức cai trị dân cho nên chúng đã thất bại hoàn toàn từ năm 1975 trở đi và cũng vì không có đức nên đã đưa đất nước đến sự lầm than.

Những biến chuyển của thế giới gần đây cho ta thấy:

- Tại Trung Quốc sau khi Mao Trạch Đông mất, ông Đặng Tiểu Bình đã lo ngại cho Trung Quốc đi đến sự suy tàn nếu tiếp tục trong giáo điều nên đã chuyên huấn. Ông đã chấp nhận những khó khăn để cải tổ Trung Quốc và bước vào con đường của thế giới tự do, tức là bước vào con đường của xã hội tư bản. Dù rằng chưa hẳn bỏ Xã Hội Chủ Nghĩa nhưng ông đã thấy con đường của XHCN chỉ đưa Trung Quốc vào những lầm than khôn cùng. Trong suốt 30 năm, sau ngày chiếm toàn lực địa Trung Hoa, dân tộc Trung Quốc đã không tiến lên được một bước nào. Ông đã mạnh dạn canh tân và bước vào con đường chủ nghĩa tư bản.

- Tại Ba Lan, hệ thống đảng cộng sản Ba Lan bị tan rã và quân nhân lại nắm quyền nhưng mong áp đặt toàn dân Ba Lan vào một khuôn khổ quân phiệt cộng sản. Nhưng đã không thành công. Nghị viện Liên Đoàn vẫn tiếp tục tranh đấu đòi cho được sự tự do.

- Tại Nga Sô, Gorbatchev cũng thay đổi khá nhiều, không còn giữ những giáo điều của cộng sản nguyên thủy. Trong chính sách, ông đã đưa ra hai đường hướng là Perestroika và Glassnost. Về mặt đối ngoại, ông đã tỏ ra hoà hoãn thật sự như đã ký kết các hiệp ước về giảm giới, rút quân ở A Phủ Hán và khuyên cáo chính quyền Nicaragua hòa giải với kháng chiến quân.

Những sự thay đổi tại Trung Quốc và Nga Sô cho ta thấy là chủ nghĩa cộng sản không còn đúng vững. Thế mà Cộng Sản VN ngoan cố vẫn tiếp tục áp dụng các chính sách lỗi thời và giáo điều Cộng sản cho nên VN càng ngày càng suy vong. Chúng đã thất bại hoàn toàn trên mọi mặt về đối nội cũng như ngoại giao. Kinh tế càng ngày càng sút giảm đưa đến sự đói khổ cho dân chúng. Chúng xin lỗi viện trợ nói các quốc gia từ bẩn. Trong suốt 4000 lịch sử VN, người ta không hề thấy một chính phủ nào mà dân chúng oán ghét thậm tệ như bây giờ. Và người ta cũng không hề thấy một người dân bỏ nước ra đi và liều lĩnh chết ở đại dương hồn là sông trong gông cùm cộng sản. Về mặt quân sự, Cộng Sản Hà Nội xâm chiếm Cao Miên nhưng chắc rồi sẽ rút quân vì không có đủ khả năng để giữ được lâu dài. Tại Lào, kháng chiến quân càng ngày càng gia tăng. Do đó chúng ta có thể tin tưởng rằng những chiến sĩ tranh đấu cho tự do như chúng ta đây sẽ tất thắng.

Kính thưa quý vị,

Chúng ta đã nói là chúng ta có chính nghĩa và chúng ta tin tưởng là chúng ta sẽ thắng. Vào thời điểm nào sự tự do của chúng ta sẽ hiện. Tôi xin được phép quý vị dẫn chúng theo sám của ông Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm:

*Long vi rà đầu khởi chiến tranh
Cạn qua rú rú khổ đào binh
Má đê duong cuộc anh hùng tần
Thần đầu niên lai kiến thái bình*

Bốn câu thơ trên đây cho thấy năm nay là năm mà mọi sự thuận lợi cho người chiến sĩ tranh đấu cho tự do đã bắt đầu và cuối năm nay chúng ta sẽ có những cuộc kháng chiến mạnh bạo. Chẳng những tại VN mà Cao Miên, Lào cũng sẽ nổi dậy mạnh mẽ. Đến cuối năm Mùi thì cộng sản sẽ bị thua và năm Dậu tức là 1993 thì chúng ta sẽ quang phục lại đất nước VN. Và chính nghĩa quốc gia sẽ được chứng minh trong cuộc tranh đấu dành lại tự do cho đất nước. Nhưng tại sao phai hon muoi nam sau chúng ta moi chung minh duoc ? Tại sao các bạn đồng minh nhất là Hoa Kỳ đã bỏ rơi cuộc chiến tại VN vào năm 1975 ? Tôi xin được phép trả lời quý vị là Trí thức Hoa Kỳ đã không hiểu rõ văn hóa và lịch sử VN. Họ đã tìm hiểu VN qua tài liệu, sách vở của người Pháp và của Cộng Sản. Cho nên qua lăng kính đó, họ hoàn toàn sai lầm. Khi đến VN họ đã tìm thấy những tài liệu và tìm hiểu thâu đáo hơn. Những giới chức Hoa Kỳ thời bấy giờ đã không tin các báo cáo của các Cơ quan tại Việt Nam. Ông Ngoại Trưởng Henry Kissinger đã nhận xét về Việt Nam qua cả tác phẩm của Sainteny, Philippe Devilliers, Jean Lacouture và Paul Mus. Những tác giả này đã cho là Hồ Chí Minh là người quốc gia. Và cuộc

tranh đấu của Hồ Chí Minh có chính nghĩa. Ngoài ra ông Henry Kissinger có những mối liên hệ mật thiết với Sainteny nên ông đã chịu ít nhiều ảnh hưởng của ông này và cũng vì thế năm 1972 ông Henry Kissinger đã không tranh đấu tích cực để giữ Miền Nam VN do đó Miền Nam đã lọt vào tay Cộng Sản.

Kính thưa quý vị

Chúng ta đã xét qua các khía cạnh để thấy rằng chúng ta có thể thắng được Cộng Sản và thời cơ thuận lợi cho chúng ta. Thời cơ của Cộng Sản đã lên đến cực điểm năm 1975 và cũng từ đó đã xuống dần để đi đến triệt tiêu. Giờ đây thời cơ đã đến với chúng ta và chúng ta phải nắm lấy nó, nhưng Nguyễn Du đã nói rằng:

* Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài *

Vậy nếu thời cơ có thuận lợi và chúng ta có tài mà chúng ta không có tâm thì chúng ta cũng không thành công. Theo Nguyễn Du thì người có tâm là có thể đem lại hạnh phúc cho mình, cho dân tộc mình. Cái Tâm thể hiện Đạo Đức và Ý Chí Đạo đức và ý chí bổ sung nhau để谋求 câu hạnh phúc. Muốn谋求 câu hạnh phúc cho dân tộc thì chúng ta phải biết hy sinh. Và hy sinh thì phải bỏ qua tánh ích kí riêng tư. Hy sinh từ vật chất đến tinh thần cũng như gạt bỏ mọi ty hiềm nhỏ nhen. Cùng nhau kết hợp lại cho chính nghĩa tự do và rèn luyện ý chí là việc tối cần cho sự thành công.

Trong bất cứ cuộc tranh đấu nào, muốn đi đến thành công chúng ta cũng phải có đủ 3 yếu tố: Thiên thời, Địa lợi, Nhân hoà. Thiên thời đã có rồi, Địa lợi và nhân hoà thì do chính chúng ta tạo ra bằng cách đóng góp nhân lực, vật lực để tạo điều kiện thuận tiện cho kháng chiến. Điều quan trọng hơn hết là khôi người Việt tại hải ngoại phải biết nêu cao chính nghĩa của mình nói quốc gia mình đang tạm sinh sống, nêu lên cho Tây phương thấy sự chủ động nhân quyền tại VN, kêu gọi đồng bào hải ngoại đứng lên giải phóng VN.

Sự hình thành gần đây của Ủy Ban Quốc Tế Yểm Trợ Việt Nam Tự Do (UBQTYTVNTD) là một thành quả sau những công cuộc vận động của đoàn thể Liên Minh Dân Chủ Việt Nam. Nhưng UBQTYTVNTD không phải cột buộc với bất cứ một đoàn thể. Do đó UBQTYTVNTD là nỗi gấp gáp của tất cả các luồng tư tưởng có ý nghĩa của cộng đồng VN. UBQTYTVNTD mong muốn sẽ là một môi trường mà những là lãnh đạo VN thuộc mọi khuynh hướng ngồi lại với nhau. Tạm quên đi những quá khứ, tạm gác qua những sự bất đồng hay nghi kỵ. Tóm lại, ngồi lại với nhau với lòng tin tưởng thành công là đòi hỏi cho được một nước VN dân chủ và tự do. UBQTYTVNTD đảm nhiệm sứ mạng thông báo cho dư luận thế giới biết rõ thực trạng ở VN đối chiếu với nhu cầu vĩnh cửu của nhân quyền và của các tự do căn bản. UBQTYTVNTD có thể đáp ứng nhu cầu hiện tại và chuẩn bị một dụng cụ cần thiết cho tương lai.

Kính thưa quý vị

Tôi xin cảm ơn quý vị đã chú ý đến bài thảo luận của tôi trong suốt giờ qua. Tôi hy vọng Lam Sơn đã là khởi điểm cho cuộc tranh đấu thành công của vua Lê Thái Tổ thì Paris sẽ phải là một địa điểm tranh đấu thắng lợi của người chiến sĩ quốc gia VN. Một lần nữa tôi xin cảm ơn quý vị.

Stephen B Young

Nguyên Phó Khoa Trường Luật Khoa Đại Học Haward

Nguyên Khoa Trường Luật Khoa Đại Học Hamline Minnesota

Tiểu sử ông Stephen B. Young

- sinh ngày 02 tháng 11 năm 1945
- 1967-1968 : học tiếng Việt Nam với tư cách là nhân viên Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ
- 1968-1971 : phục vụ ở Việt Nam, ban đầu với tư cách là cố vấn ông tinh trưởng Vĩnh Long, sau với tư cách là cố vấn Toà Đại sứ Hoa Kỳ ở Sài Gòn về vấn đề Xây Dựng Nông Thôn
- 1978-1981 : Phó Khoa trưởng Trường Đại Học Luật Khoa Haward, Viện Đại Học Haward
- 1981-1987 : Khoa Trường Trường Đại Học Luật Khoa Hamline thuộc Viện Đại Học Minnesota
- 1988 : Giáo Sư Luật Khoa Trường Đại Học Minnesota và Luật sư thuộc luật sư đoàn Saint Paul (Minnesota).

(Tiếp theo " Tu sửa mình" trang 43)

Kẻ bất chính, gian ác, tư lợi thi không thể. Cực bẩn mà lại ghét người chê mình, rất dở mà lại thích người khen mình; bụng dạ như lang sói, ăn ở như cùm thú, mà thấy người ta không phục mình thi không bằng lồng; thân với kẻ siêng nịnh mà xa cách kẻ can ngăn, thấy người chính trực thi cười, thấy người trung tín thi chê.

Cái đạo tu thân là chỉ biết theo điều hay, biết tránh điều dữ. Muốn tới được mục đích ấy thi không những là tự mình phải xét mình, mà lại còn phải xét cái cách người đối đãi với mình nữa, có như thế thi mới sửa mình được.

Đạo làm người

Của Chung

Phàm một vật gì hay một tổ chức nào mà một nhóm người đã có công lập nên thi không một người nào trong nhóm hay người ngoại cuộc được nhận làm của riêng mình, xứng đáng cho lợi ích riêng của mình. Phải chọn người có đức độ để xứng, kén chọn người có thiện chí để điều khiển, gánh vác công việc chung. Cả nhóm đi lại giao thiệp với nhau lấy chữ tín làm đầu, lấy hoà hợp làm quí, lấy ôn hoà làm vui. Lở có điều hiếu lâm lẫn nhau thi phải phân trần và sửa sai ngay.

Đó là người thời chẳng ít thi nhiều, ai cũng có năng lực để gánh vác công việc, tránh cái tính ỷ lại rồi thành "cha chung không ai khóc". Đem năng lực dù ít ỏi để đảm nhiệm một chút công việc chung, lúc nào cũng một ý chí đem năng lực minh ra công hiến công cuộc chung, như vậy tránh được điều tơ hão lợi dụng khi thấy mình tài giỏi, chờ nên kiêu hãnh làm mất lòng người chậm chạp, làm tổn thương đến tình bằng hữu.

Lý tưởng sống chung ôn hoà đầy tín nghĩa, thân ái, thật là bỗng lai tiên cảnh, mọi người phải ước vọng. Lý tưởng quý báu cao cả ấy có thực hiện được không ? Ai ai cũng một lòng thực sự vun sori cho của chung, sao lại không thực hiện được !

Đại Đồng